

CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN LỰA CHỌN ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH SINH THÁI TẠI KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN BÌNH CHÂU - PHƯỚC BỬU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

● PHẠM THÙY DUNG - NGUYỄN THỊ BÌNH MINH
- BÙI THỊ KIM HOÀNG - PHAN THỊ LỆ HẰNG

TÓM TẮT:

Bài viết nghiên cứu các nhân tố tác động đến sự lựa chọn điểm đến du lịch sinh thái tại khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 5 nhân tố tác động đến sự lựa chọn của khách du lịch theo mức độ tác động giảm dần, là: Chất lượng dịch vụ tại điểm đến, Phương tiện di chuyển đến điểm đến, Kinh nghiệm của du khách về điểm đến, Tài nguyên của điểm đến và Động lực của du khách. Từ đó, bài nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm thu hút các du khách đến với khu bảo tồn thiên nhiên (KBTTN) Bình Châu - Phước Bửu trong thời gian tới.

Từ khóa: điểm du lịch, du lịch sinh thái, khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, khái niệm về du lịch xanh (du lịch sinh thái - DLST) đã không còn xa lạ đối với du khách, khi các chuyến du lịch vừa tham gia những hoạt động cùng thiên nhiên, vừa có thể tìm hiểu, học hỏi cao về sinh thái và môi trường, có tác động tích cực đến việc bảo vệ môi trường và văn hóa, đảm bảo mang lại các lợi ích về tài chính cho cộng đồng địa phương và có đóng góp cho các nỗ lực bảo tồn (P.T.Lương, 2002). DLST là du lịch có trách nhiệm, giúp thực thi hiệu quả các mục tiêu của phát triển du lịch bền vững.

Với nguồn tài nguyên du lịch phong phú, phong cảnh rừng tự nhiên đẹp, hoang sơ, bãi biển

sạch, Bà Rịa - Vũng Tàu có nhiều tiềm năng để phát triển các loại hình du lịch. Bà Rịa - Vũng Tàu có đầy đủ điều kiện và khả năng để phát triển du lịch xanh, hướng tới tăng trưởng du lịch bền vững. Cộng đồng du lịch trên địa bàn đã chú trọng thúc đẩy việc kinh doanh du lịch theo hướng tôn trọng môi trường tự nhiên. Từ những địa danh lâu đời (như Hồ Tràm, Hồ Cốc, suối khoáng nóng Bình Châu...) cho đến những địa danh “mới nổi” (như Suối Rao Ecolodge, Đất Rong-Dinh Gia Trang, Suối Rao Forest...) đều có sức hút đặc biệt đối với du khách (Huỳnh Sơn, 2024). KBTTN Bình Châu - Phước Bửu ở Bà Rịa - Vũng Tàu có vị trí gần với các thành phố lớn và các khu công nghiệp, nơi có

dân số đông, nhu cầu du lịch nghỉ dưỡng cao, điều kiện khí hậu thủy văn thuận lợi. Dân cư ở các tỉnh miền Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long và TP. Hồ Chí Minh có thể đến DLST ở đây quanh năm. Theo thông tin từ UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, khu rừng nguyên sinh Bình Châu - Phước Bửu thuộc phía Nam huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với diện tích tự nhiên hơn 10.537 ha, trải dài trên địa phận 5 xã Bình Châu, Bưng Riềng, Bông Trang, Xuyên Mộc, Phước Bửu, cùng ưu thế rừng cây họ Dầu là nơi cư trú cho các loài sinh vật, đặc biệt là các loài quý hiếm đang có nguy cơ bị tuyệt chủng. Ngoài ra, khu bảo tồn còn có chức năng phòng hộ môi trường vùng ven biển, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, phục vụ nghiên cứu, thực nghiệm khoa học, giáo dục bảo tồn, vui chơi giải trí và tổ chức các hoạt động DLST. Nơi đây là khu rừng nguyên sinh ven biển duy nhất còn lại tương đối nguyên vẹn của Việt Nam. Ngay từ năm 2002, KBTTN Bình Châu - Phước Bửu bắt đầu tiến hành mở cửa đón khách du lịch. Tuy nhiên, các hoạt động DLST ở đây còn rất hạn chế, số lượng du khách lựa chọn địa điểm này để du lịch chưa được như kỳ vọng, các hoạt động du lịch còn đơn giản, chưa thu hút, chưa khai thác hết tiềm năng du lịch nơi này.

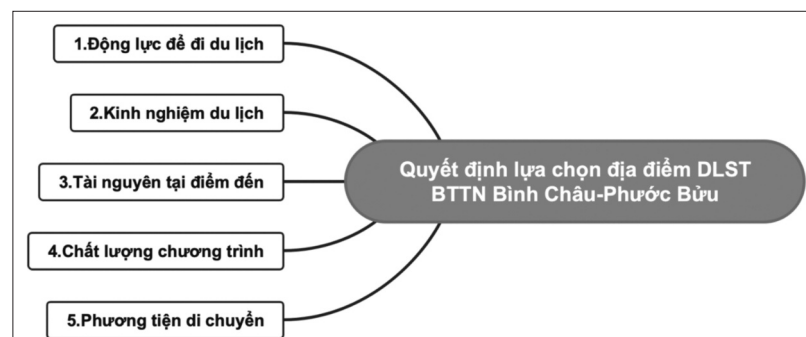
Trong bài viết này, nhóm tác giả muốn đánh giá các nhân tố nào tác động đến việc lựa chọn địa điểm KBTTN Bình Châu - Phước Bửu của khách du lịch nhằm đưa ra những khuyến nghị chính sách phù hợp cho địa điểm này, nhằm thu hút du khách trong thời gian tới.

2. Mô hình nghiên cứu

Nhóm tác giả tham khảo các bài nghiên cứu trên các hệ thống cơ sở dữ liệu uy tín về chủ đề nghiên cứu và các vấn đề liên quan như Google Scholar; hệ thống Scopus và các dữ liệu học thuật uy tín khác. Sau đó, nhóm xây dựng các mô hình toán và vận dụng các phương pháp phân tích thống kê để xác định mối tương quan của các nhân tố đối với quyết định lựa chọn điểm đến của du khách. Bước tiếp theo tiến hành viết tổng quan

đề tài, xác định các phương pháp thu thập, xử lý và phân tích số liệu nhằm xác định các nhân tố ảnh hưởng đến lựa chọn loại hình DLST tại địa điểm KBTTN Bình Châu - Phước Bửu tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nhóm tác giả đã xây dựng mô hình nghiên cứu theo Hình 1.

Hình 1: Mô hình nghiên cứu đề xuất



Nguồn: Kết quả nghiên cứu của nhóm tác giả

Trong đó:

H1: Động lực đi du lịch của du khách có tác động tích cực (thuận chiều) đến quyết định lựa chọn loại hình DLST.

H2: Đánh giá được những trải nghiệm của du khách khi đã đến tham quan Bà Rịa - Vũng Tàu. Kinh nghiệm điểm đến của du khách tác động tích cực (thuận chiều) đến quyết định lựa chọn loại hình DLST.

H3: Tài nguyên thiên nhiên điểm đến tác động tích cực (thuận chiều) đến quyết định lựa chọn loại hình DLST.

H4: Cảm nhận về chất lượng dịch vụ du lịch tác động tích cực (thuận chiều) đến quyết định lựa chọn loại hình DLST.

H5: Phương tiện di chuyển tới địa điểm du lịch có tác động tích cực (thuận chiều) đến quyết định lựa chọn loại hình DLST.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Phương pháp tiếp cận

Mục tiêu của nghiên cứu để xác định các nhân tố tác động đến việc lựa chọn của du khách đến địa điểm KBTTN Bình Châu - Phước Bửu. Nhằm đạt được mục tiêu trên, nhóm nghiên cứu đã tiến hành thực hiện phương pháp nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng được tiến hành thông qua 2 giai đoạn sau:

Giai đoạn 1: Nhóm nghiên cứu thực hiện thiết kế bảng câu hỏi khảo sát thông qua phương pháp thảo luận nhóm, phỏng vấn chuyên gia, nghiên cứu các tài liệu, báo cáo trước đây liên quan đến đề tài. Kết quả giai đoạn 1 là xác định mô hình nghiên cứu đề xuất và hoàn thiện bản phỏng vấn dựa các mô hình nghiên cứu lý thuyết và nghiên cứu ứng dụng.

Giai đoạn 2: Nghiên cứu tiến hành thu thập các dữ liệu sơ cấp thông qua phương pháp điều tra phỏng vấn trực tiếp bằng bảng câu hỏi và thông qua online bằng Google Form, với bảng câu hỏi khảo sát dành cho người dân đang sinh sống và làm việc tại miền Nam (từ Ninh Thuận đến Cà Mau) đã từng tham quan KBTTN Bình Châu - Phước Bửu và trải nghiệm DLST. Dữ liệu sơ cấp sau khi thu thập sẽ được mã hóa và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

3.2. Mẫu và đối tượng khảo sát

Nhóm nghiên cứu tiến hành điều tra phỏng vấn trực tiếp các du khách sẵn sàng tham gia khảo sát tại khu du lịch và bằng bảng câu hỏi với phương pháp chọn mẫu thuận tiện - phi xác suất được sử dụng để thu thập dữ liệu thông qua biểu mẫu Google Form. Trong bảng câu hỏi này, câu hỏi sàng lọc đã được sử dụng để kiểm tra liệu rằng mỗi đáp viên có thuộc đối tượng cần khảo sát hay không. Đối với câu hỏi “Anh/Chị có từng đến du lịch tại KBTTN Bình Châu - Phước Bửu chưa?” nếu đáp viên trả lời “Có” tại câu hỏi này thì tiếp tục khảo sát, ngược lại thì ngừng khảo sát.

Bảng câu hỏi dùng thang đo Likert theo 5 mức độ: 1-hoàn toàn không đồng ý; 2-không đồng ý; 3-không có ý kiến; 4-đồng ý; 5-hoàn toàn đồng ý.

Công thức 1: Trong nghiên cứu này, phương pháp phân tích nhân tố khám phá EFA và phân tích hồi quy có yêu cầu về kích thước mẫu. Theo Nguyễn Đình Thọ (2011, trang 398), để có thể phân tích nhân tố khám phá cần thu thập dữ liệu với kích thước mẫu là ít nhất 5 mẫu trên 1 biến quan sát. Nghiên cứu dự kiến có 26 biến quan sát, do đó khi phân tích EFA cần phải có số lượng cỡ mẫu tối thiểu dự kiến là $n = 26 \times 5 = 130$.

Công thức 2: Trong phân tích hồi quy, kích thước mẫu cần thiết theo công thức: $n > 50 + 8p$ trong đó, n là kích thước mẫu tối thiểu cần thiết và p là số

lượng biến độc lập trong mô hình (Nguyễn Đình Thọ, 2011, trang 499). Mô hình nghiên cứu đề xuất gồm có 5 biến độc lập. Do đó, kích thước mẫu tối thiểu dự kiến là $(50 + 5 \times 8) = 90$. Kích thước mẫu tối thiểu cần thiết cho phân tích hồi quy là 90, trong khi kích thước mẫu tối thiểu cần thiết cho phân tích EFA là 130 nên kích thước mẫu tối thiểu dự kiến của nghiên cứu này là 130. Để đạt được kích thước mẫu đề ra, tác giả dự kiến tiến hành khảo sát khoảng 200 - 250 quan sát.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thống kê mô tả

Qua quá trình khảo sát, nhóm tác giả nhận về 240 bảng trả lời, sau khi tiến hành sàng lọc, loại bỏ các bảng khảo sát không hợp lệ, nhóm tác giả sử dụng 235 bảng trả lời phù hợp để chạy mô hình. Kết quả cho thấy số lượng du khách nữ có tỷ lệ tham gia khảo sát khá cao chiếm 60.9% cho thấy họ có xu hướng quan tâm đến hoạt động du lịch nhiều hơn. Độ tuổi từ 25 đến 34 có tỷ lệ cao nhất với 46.8%. Các du khách có trình độ học vấn Đại học chiếm tỷ lệ lớn với 68.9%. Thu nhập của du khách dao động trong khoảng từ 11 đến 20 triệu đồng/tháng có tỷ lệ trả lời cao nhất với 63.8% số lượng khảo sát.

4.2. Đánh giá độ tin cậy thang đo (Cronbach's Alpha)

Kết quả kiểm định thang đo Cronbach's Alpha, cho thấy hệ số tin cậy của các biến độc lập đều thỏa điều kiện 0,6 và các biến quan sát đều $> 0,3$. Vậy kết quả giữ nguyên 26 biến quan sát. Đối với hệ số KMO = 0.805, sig Barlett's Test = 0.000, như vậy phân tích hệ số là phù hợp. Phân tích nhân tố khám phá EFA loại 1 biến quan sát không đạt điều kiện hệ số tải lớn hơn 0.5 và phân tích lại 25 biến quan sát để đảm bảo các biến gom thành 5 nhân tố.

Tiến hành kiểm định mô hình hồi quy cho ra kết quả (Bảng 1) cho thấy R bình phương hiệu chỉnh bằng 0.586, qua đó các biến độc lập đưa vào phân tích hồi quy ảnh hưởng 58,6% sự biến thiên của biến phụ thuộc, do các biến ngoài mô hình và sai số ngẫu nhiên. Giá trị Durbin-watson = 1.965, nằm trong khoảng 1.5 đến 2.5, $VIF < 5$. Ở biến tài nguyên (TN) giá trị Sig. lớn nhất là 0,029; tiếp đó biến động lực (DL) và kinh nghiệm (KN) có giá trị Sig. là 0,002; các biến khác giá trị Sig. đều bằng 0,000.

Bảng 1. Phân tích hệ số hồi quy

Model		Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.	Collinearity Statistics	
		B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
1	(Constant)	1.243	.220		5.642	.000		
	DL	.060	.032	.092	1.873	.002	.892	1.122
	KN	.145	.046	.170	3.161	.002	.736	1.359
	TN	.101	.046	.119	2.196	.029	.723	1.383
	CL	.194	.039	.254	4.987	.000	.824	1.214
	PT	.204	.046	.232	4.462	.000	.794	1.259

Nguồn: Nhóm tác giả thực hiện

Như vậy, giá trị Sig. của cả 5 biến đều có sig < 0.05, do đó các biến này đều có ý nghĩa thống kê và tác động cùng chiều lên biến phụ thuộc. Mô hình hồi quy chuẩn hóa có dạng như sau:

$$QD = 0,254*CL + 0,232*PT + 0,170*KN + 0,119*TN + 0,092*DL$$

Kết quả từ phương trình hồi quy cho thấy yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa điểm đến quyết định chọn lựa điểm đến của các du khách là Chất lượng dịch vụ tại điểm đến. Các hoạt động tham quan tại điểm đến có ảnh hưởng mạnh đến việc chọn địa điểm tham quan KBTTN Bình Châu - Phước Bửu. Như vậy, việc thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng các loại hình trải nghiệm sinh thái là hoạt động cần được xem xét, thay đổi tại đây.

Phương tiện di chuyển đến điểm đến là nhân tố thứ hai tác động đến quyết định lựa chọn địa điểm du lịch này. Hiện nay, cùng với sự phát triển của hệ thống đường cao tốc và sự đa dạng các loại phương tiện giao thông cũng thúc đẩy nhu cầu du lịch của hành khách, tuy nhiên với địa điểm xa trung tâm, những nơi còn hoang sơ như Bình Châu - Phước Bửu, cũng là yếu tố cân nhắc trước khi quyết định của du khách.

Ngoài ra, những du khách đã từng trải nghiệm loại hình DLST hoặc những loại hình du lịch khám phá rất mong muốn tiếp tục có thể khám phá những địa điểm du lịch xanh để làm giàu thêm kỹ năng, vốn sống và giao tiếp của bản thân. Nhân tố kinh nghiệm của du khách về điểm

đến, các yếu tố về Tài nguyên và Động lực của du khách cũng là những nhân tố tác động đến quyết định của du khách.

5. Kết luận và giải pháp

Với việc phê duyệt Quyết định số 147/QĐ-TTg, ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược Phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, đã xác định du lịch Việt Nam cần phát triển với định hướng bền vững và lâu dài trên nền tảng tăng trưởng xanh, tối đa hóa sự đóng góp của du lịch cho các mục tiêu phát triển bền vững.

Trong Diễn đàn Phát triển du lịch xanh Việt Nam được diễn ra từ ngày 17-19/11/2023 tại TP. Vũng Tàu và huyện Xuyên Mộc, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - ông Hoàng Đạo Cương đã khẳng định, phát triển du lịch xanh không chỉ đóng vai trò quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên mà còn mang lại những giá trị mới cho sản phẩm du lịch, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, đồng thời duy trì khả năng khai thác lâu dài, bền vững. Với tiềm năng to lớn, Việt Nam nói chung và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng quyết tâm vững bước trên con đường trở thành điểm đến du lịch xanh hàng đầu. Đây là cơ sở vững chắc để địa điểm KBTTN Bình Châu - Phước Bửu có cơ hội để phát triển. Với kết quả nhận được từ nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất các giải pháp nhằm thu hút các du khách đến với KBTTN Bình Châu - Phước Bửu trong thời gian tới.

Để đáp ứng được các mong muốn, nhu cầu của du khách khi lựa chọn loại hình DLST, du lịch trải

nghiệm gắn kết với thiên nhiên, Ban quản lý KBTTN Bình Châu - Phước Bửu cần phát huy nguồn lực để các nhân tố có thể thực hiện tác động tốt đến quyết định của du khách. Với chất lượng dịch vụ điểm đến cần nêu bật được nét hấp dẫn đặc thù và chú trọng tới giá trị gia tăng, các mô hình, hoạt động du lịch cần đầu tư chuyên sâu, đẳng cấp và tuân thủ theo nguyên tắc loại hình DLST. Hiện nay, các hoạt động dành cho du khách tại khu bảo tồn còn ít, tiêu biểu như: ngồi thuyền để dạo quanh khu rừng tràm bạt ngàn và hệ sinh thái đất ngập nước, đạp xe dưới các tán cây rừng, đi bộ đường dài băng qua các địa hình, dịch vụ lưu trú còn hạn chế với 4 nhà rừng gồm 8 phòng lưu trú; khu cứu hộ động vật hoang dã; phòng sưu tập, định danh và trưng bày tiêu bản gỗ rừng. Vì thế, ban quản lý cần có những đổi mới, sáng tạo hơn, dựa trên nguồn tài nguyên sẵn có tại địa điểm. Ở giai đoạn đầu, nhằm thu hút khách du lịch hơn, có thể tổ chức các buổi trải nghiệm, các hoạt động workshop dưới tán rừng, sử dụng những nguyên liệu sẵn có để thực hiện như làm tranh từ hoa, làm nến từ các hương liệu tự nhiên, vẽ tranh với cảnh vật của nơi này... nhằm tạo sự thích thú cho du khách. Internet và các trang mạng xã hội là công cụ đắc lực, hiệu quả để đưa thông tin gần hơn với du khách. Bên cạnh đó, thông qua các nền tảng Facebook, Tiktok, Instagram... Ban Quản lý KBTTN Bình Châu - Phước Bửu có thể cập nhật

thường xuyên các hoạt động tại đây, đồng thời kết hợp với các KOL để họ đưa ra những bình luận, nhận xét tích cực về điểm đến và thu hút giới trẻ hơn trong thời gian tới.

Về phương tiện di chuyển, ban quản lý có thể kết hợp với các đơn vị vận tải mở một tuyến đường đến địa điểm này theo cố định các chuyến trong ngày, giúp việc di chuyển chủ động và thuận lợi hơn với du khách. Thêm vào đó, những dịp lễ Tết, cần tăng cường số lượng chuyến đi về tại KBTTN nhiều hơn, tránh ngay tình trạng ùn ứ. Hoạt động du lịch ở KBTTN Bình Châu - Phước Bửu gắn với các giá trị bền vững tại khu vực, nên Ban quản lý cần thường xuyên tăng cường công tác bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học của các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ tại đây.

Với nhân tố động lực điểm đến, Ban quản lý nên xây dựng những kênh tương tác như website, fanpage... để đăng tải các hình ảnh, hoạt động tại khu bảo tồn, giới thiệu về những hoạt động, cảnh sắc thiên nhiên, những lợi ích khi du khách trải nghiệm các hoạt động DLST tại nơi này, từ đó khơi gợi sự thích thú, nhu cầu khám phá của du khách để họ quyết định tận hưởng những hoạt động du lịch ở đây. Xa hơn nữa, khi khách hàng tới đây tham quan, Ban quản lý nên có những hoạt động nhắc nhở, tạo ấn tượng tốt đẹp để du khách vẫn muốn tiếp tục quay lại khu du lịch cho những giai đoạn sau ■

Lời cảm ơn:

Nghiên cứu này là một phần của đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở mã số CS-CB23-KT-06 được cấp kinh phí bởi Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh. Tác giả xin gửi lời cảm ơn đến Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. dangcongsan.vn (2012). Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, truy cập tại <https://dangcongsan.vn/the-thao/khu-bao-ton-thien-nhien-binh-chau--phuoc-buu-160944.html>
2. Nguyễn Đình Thọ (2011). Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh. Hà Nội: NXB Lao động - Xã hội.
3. Huỳnh Sơn (2024). Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thúc đẩy du lịch xanh phát triển bền vững. Truy cập tại <https://www.vietnamplus.vn/tinh-ba-ria-vung-tau-thuc-day-du-lich-xanh-phat-trien-ben-vung-post921434.vnp>
4. Phạm Trung Lương (chủ biên) (2002). Du lịch sinh thái, những vấn đề về lý luận và thực tiễn phát triển ở Việt Nam. Hà Nội: NXB Giáo dục.

5. Quốc hội (2017). Luật số 09/2017/QH14: Luật Du lịch, ban hành ngày 19/6/2017.
6. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2018). Kế hoạch số 84/2018/KH-UBND ngày 31/7/2018 V/v Phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025.
6. Vung Tau Portal, (2024). Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu họp triển khai công tác phát triển du lịch chất lượng cao năm 2024. Truy cập tại <https://bvhttdl.gov.vn/ban-chi-dao-phat-trien-du-lich-tinh-ba-ria-vung-tau-hop-trien-khai-cong-tac-phat-trien-du-lich-chat-luong-cao-nam-2024-20240516110902278.htm>

Ngày nhận bài: 12/6/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/7/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 14/7/2024

Thông tin tác giả:

1. PHẠM THÙY DUNG

2. NGUYỄN THỊ BÌNH MINH

3. BUI THỊ KIM HOÀNG

4. PHAN THỊ LỆ HẰNG

Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh

FACTORS AFFECTING THE DECISION OF TOURISTS TO VISIT ECOTOURISM DESTINATIONS IN BINH CHAU - PHUOC BUU NATURE RESERVE, BA RIA - VUNG TAU PROVINCE

- PHAM THUY DUNG¹
- NGUYEN THI BINH MINH¹
- BUI THI KIM HOANG¹
- PHAN THI LE HANG¹

¹Ho Chi Minh City University of Agriculture and Forestry

ABSTRACT:

This study analyzed the factors affecting the decision of tourists to visit ecotourism destinations in Binh Chau - Phuoc Buu Nature Reserve, Ba Ria - Vung Tau province. The study's results show that there are 5 factors affecting this decision. These factors, listed in the descending order of influence, are service quality at the destination, means of transportation to the destination, tourist experience about the destination, destination resources, and tourist motivation. Based on the study's findings, some solutions were proposed to attract more tourists to Binh Chau - Phuoc Buu Nature Reserve in the coming time.

Keywords: tourist destination, ecotourism, Binh Chau - Phuoc Buu Nature Reserve, Ba Ria - Vung Tau province.